Lab 01:

THIẾT KẾ CSDL VÀ XÂY DỰNG LAYOUT WEBSITE BOOKS STORE

A. MỤC TIÊU:

- ✓ Khảo sát và phân tích các website bán hàng, thiết kế và cài đặt CSDL.
- ✓ Ứng dụng các Template Web miễn phí, có sử dụng bootstrap để thiết kế Layout Website đạt tiêu chuẩn tương thích màn hình máy tính và các thiết bị di động.
- ✓ Để thực hiện cần các công cụ phần mềm hỗ trợ sau: Visual studio 2013. SQL server 2005 /2008/2012, có cần có kiến thức nền tảng về thiết kế Web qua các ngôn ngữ: HTML 5, CSS 3, Jquery, Bootstrap.

B. NỘI DUNG:

1. Khảo sát các Website bán sách trực tuyến:

Thông qua google search tìm kiếm các Website bán sách ví dụ như:

Vina Book: https://www.vinabook.com

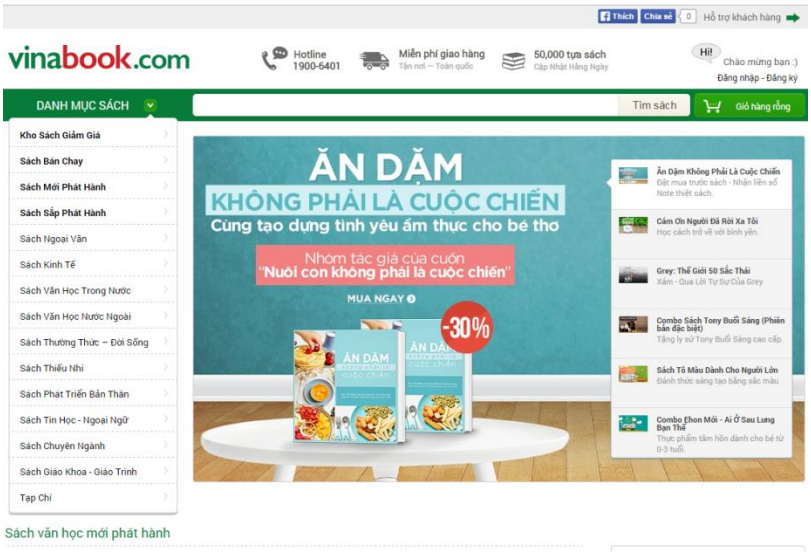

Nhà sách Phương Nam:

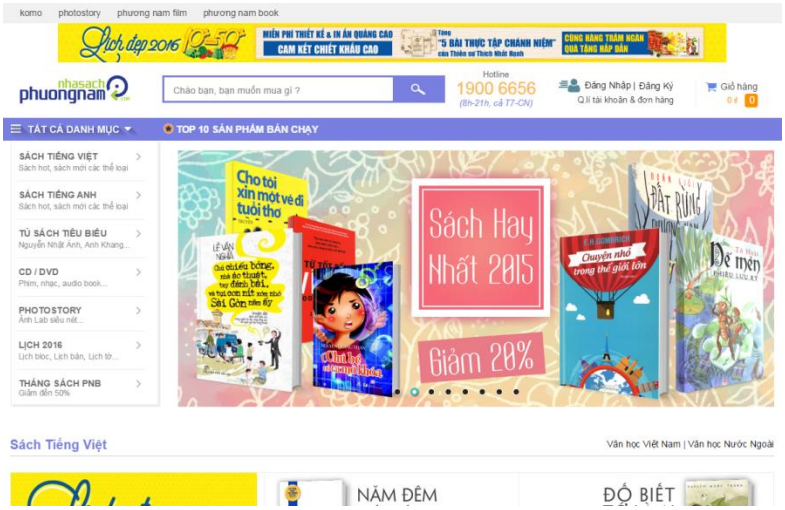

Nhà sách Fahasa: http://www.fahasasg.com.vn/

2. Thiết kế CSDL ASP.Net MVC 5 Books Store

✓ **Mô hình ER của CSDL QLBansach**

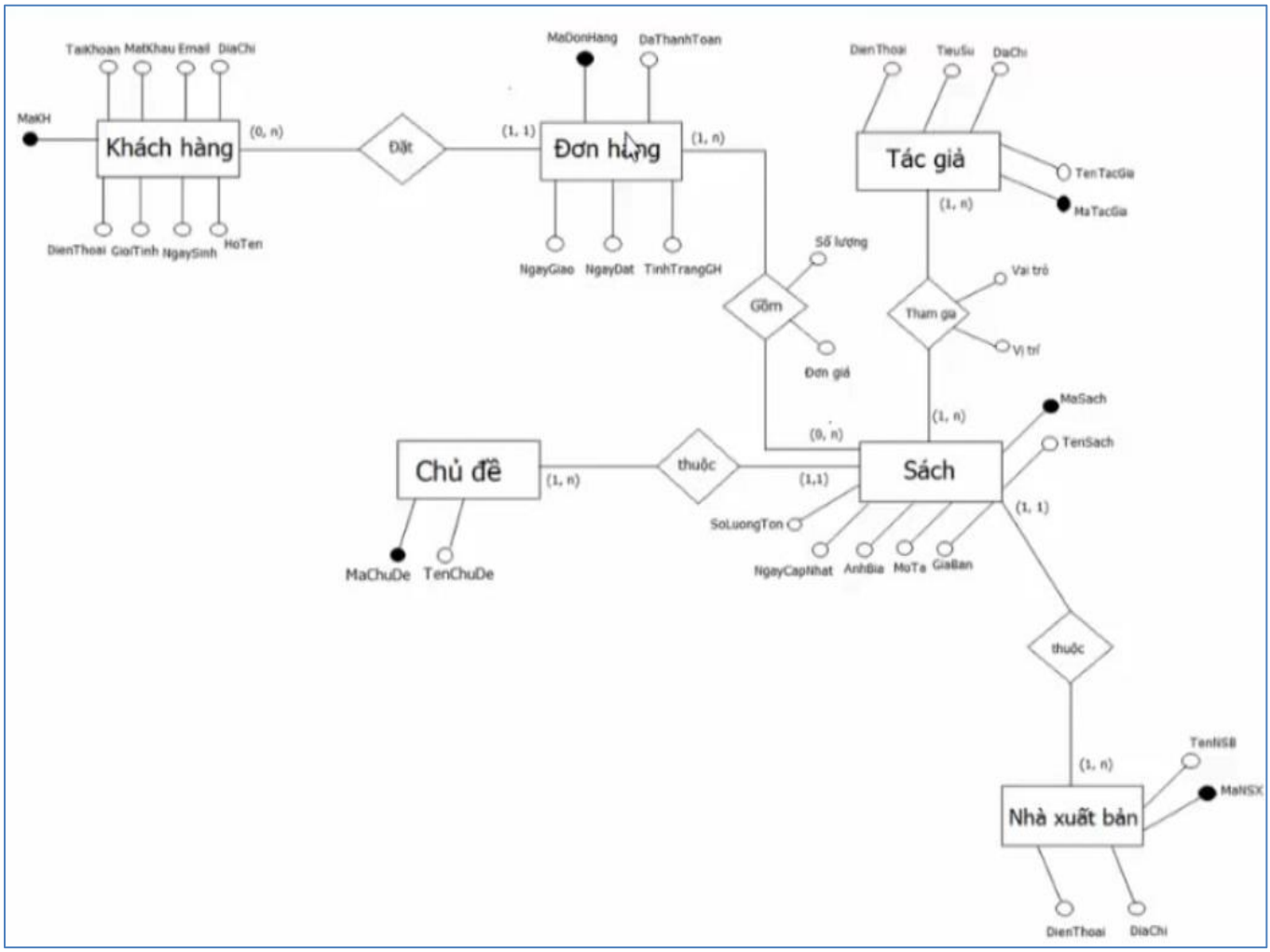

✓ **Tạo CSDL và các Table trong CSDL QLBansach**

- **Tạo CSDL**

```
---Xoa CSDL QLBansach neu da co
use master
Drop Database QLBansach
-----Tao CSDL QLBansach
create database QLBANSACH
GO
use QLBANSACH
```

- **Bảng Khách hàng: KHACHHANG**

Field Name	Data Type	Constraint
MaKH	Int (Auto)	
HoTen	nVarchar(50)	Not Null
Taikhoan	Varchar(50)	Unique
Matkhau	Varchar(50)	Not Null
Email	Varchar(100)	Unique
DiachiKH	nVarchar(200)	
DienthoaiKH	Varchar(50)	
Ngaysinh	Datetime	

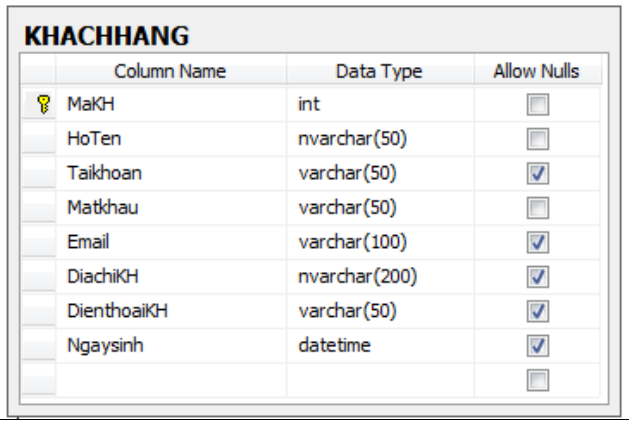

KHACHHANG

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaKH	int	☐
HoTen	nvarchar(50)	☐
Taikhoan	varchar(50)	☑
Matkhau	varchar(50)	☐
Email	varchar(100)	☑
DiachiKH	nvarchar(200)	☑
DienthoaiKH	varchar(50)	☑
Ngaysinh	datetime	☑
		☐

```
GO
CREATE TABLE KHACHHANG
(
      MaKH INT IDENTITY(1,1),
      HoTen nVarchar(50) NOT NULL,
      Taikhoan Varchar(50) UNIQUE,
      Matkhau Varchar(50) NOT NULL,
      Email Varchar(100) UNIQUE,
      DiachiKH nVarchar(200),
      DienthoaiKH Varchar(50),
      Ngaysinh DATETIME
      CONSTRAINT PK_Khachhang PRIMARY KEY(MaKH)
)
```

- **Bảng Chủ đề : CHUDE**

Field Name	Data Type	Constraint
MaCD	Int (Auto)	
Tenchude	nVarchar(50)	Not Null

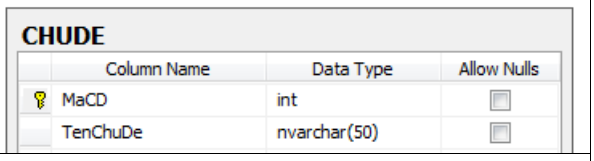

CHUDE

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaCD	int	☐
TenChuDe	nvarchar(50)	☐

```
GO
Create Table CHUDE
(
      MaCD int Identity(1,1),
      TenChuDe nvarchar(50) NOT NULL,
      CONSTRAINT PK_ChuDe PRIMARY KEY(MaCD)
)
```

- **Bảng Nhà xuất bản: NHAXUATBAN**

Field Name	Data Type	Constraint
MaNXB	Int(Autonumber)	
TenNXB	nVarchar(50)	Not Null
Diachi	nVarchar(200)	
Dienthoai	Varchar(50)	

NHAXUATBAN

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaNXB	int	☐
TenNXB	nvarchar(50)	☐
Diachi	nvarchar(200)	☑
DienThoai	varchar(50)	☑

```
GO
Create Table NHAXUATBAN
(
      MaNXB int identity(1,1),
      TenNXB nvarchar(50) NOT NULL,
      Diachi NVARCHAR(200),
      DienThoai VARCHAR(50),
      CONSTRAINT PK_NhaXuatBan PRIMARY KEY(MaNXB)

)
```

- Bảng Sách: **SACH**

Field Name	Data Type	Constraint
Masach	Int(Auto)	
Tensach	Nvarchar(100)	Not Null
Giaban	Decimal(18,0)	Giabana>=0
Mota	nVarchar(Max)	
Anhbia	Varchar(50)	
Ngaycapnhat	SmallDateTime	
Soluongton	Int	Soluongban>0
MaCD	Int	
MaNXB	Int	

SACH *

Column Name	Data Type	Allow Nulls
Masach	int	☐
Tensach	nvarchar(100)	☐
Giaban	decimal(18, 0)	☑
Mota	nvarchar(MAX)	☑
Anhbia	varchar(50)	☑
Ngaycapnhat	datetime	☑
Soluongton	int	☑
MaCD	int	☑
MaNXB	int	☑
		☐

```
Go
CREATE TABLE SACH
(
      Masach INT IDENTITY(1,1),
      Tensach NVARCHAR(100) NOT NULL,
      Giaban Decimal(18,0) CHECK (Giaban>=0),
      Mota NVarchar(Max),
      Anhbia VARCHAR(50),
      Ngaycapnhat DATETIME,
      Soluongton INT,
      MaCD INT,
      MaNXB INT,
      Constraint PK_Sach Primary Key(Masach),
      Constraint FK_Chude Foreign Key(MaCD) References CHUDE(MaCD),
      Constraint FK_NhaXB Foreign Key(MaNXB)References
                                                NHAXUATBAN(MANXB)
)
```

- Bảng Tác giả: **TACGIA**

Field Name	Data Type	Constraint
MaTG	Int(Autonumber)	
TenTG	nVarchar(50)	Not Null
Diachi	nVarchar(100)	
Tieusu	nVarchar(Max)	
Dienthoai	Varchar(15)	

TACGIA

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaTG	int	☐
TenTG	nvarchar(50)	☐
Diachi	nvarchar(100)	☑
Tieusu	nvarchar(MAX)	☑
Dienthoai	varchar(50)	☑

```
GO
CREATE TABLE TACGIA
(
      MaTG INT IDENTITY(1,1),
      TenTG NVARCHAR(50) NOT NULL,
      Diachi NVARCHAR(100),
      Tieusu nVarchar(Max),
      Dienthoai VARCHAR(50),
      CONSTRAINT PK_TacGia PRIMARY KEY(MaTG)
)
```

- Bảng Viết Sách : **VIETSACH**

Field Name	Data Type	Constraint
MaTG	Int	
Masach	Int	
Vaitro	nVarchar(50)	
Vitri	nVarchar(50)	

VIETSACH

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaTG	int	☐
Masach	int	☐
Vaitro	nvarchar(50)	☑
Vitri	nvarchar(50)	☑

```
GO
CREATE TABLE TACGIA
(
      MaTG INT IDENTITY(1,1),
      TenTG NVARCHAR(50) NOT NULL,
      Diachi NVARCHAR(100),
      Tieusu nVarchar(Max),
      Dienthoai VARCHAR(50),
      CONSTRAINT PK_TacGia PRIMARY KEY(MaTG)
)
```

- Bảng Đơn đặt hàng : **DONDATHANG**

Field Name	Data Type	Constraint
SoDH	Int (Auto)	
MaKH	Int	
NgayDH	Datetime	
Ngaygiao	Datetime	
Dathanhtoan	Bit	Default 0
Trinhtranggiaohang	Bit	Default 0

DONDATHANG *

Column Name	Data Type	Allow Nulls
MaDonHang	int	☐
Dathanhtoan	bit	☑
Tinhtranggiaohang	bit	☑
Ngaydat	datetime	☑
Ngaygiao	datetime	☑
MaKH	int	☑

```
GO
CREATE TABLE DONDATHANG
(
     MaDonHang INT IDENTITY(1,1),
     Dathanhtoan bit,
     Tinhtranggiaohang  bit,
     Ngaydat Datetime,
     Ngaygiao Datetime,
     MaKH INT,
     CONSTRAINT FK_Khachhang FOREIGN KEY MaKH
                                        REFERENCES Khachhang(MaKH),
     CONSTRAINT PK_DonDatHang PRIMARY KEY Dondathang(MaDonHang)
)
```

- Bảng Chi tiết đặt hang: **CTDATHANG**

Field Name	Data Type	Constraint
SoDH	Int	
Masach	Int	
Soluong	Int	Soluong>0
Dongia	Decimal(18,0)	Dongia>=0

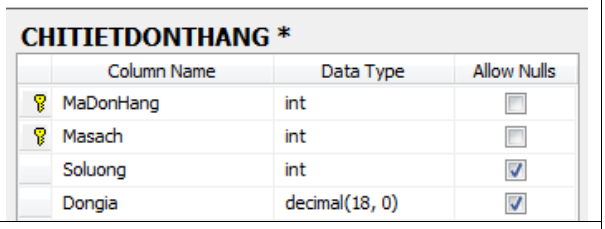


```
Go
CREATE TABLE CHITIETDONTHANG
(
     MaDonHang INT,
     Masach INT,
     Soluong Int Check(Soluong>0),
     Dongia Decimal(18,0) Check(Dongia>=0),
     CONSTRAINT PK_CTDatHang PRIMARY KEY(MaDonHang,Masach),
     CONSTRAINT FK_Donhang FOREIGN KEY Madonhang
                                REFERENCES Dondathang(Madonhang),
     CONSTRAINT FK_Sach FOREIGN KEY Masach
                                        REFERENCES Sach(Masach)
)
```

✓ **Diagram của CSDL QLBansach**

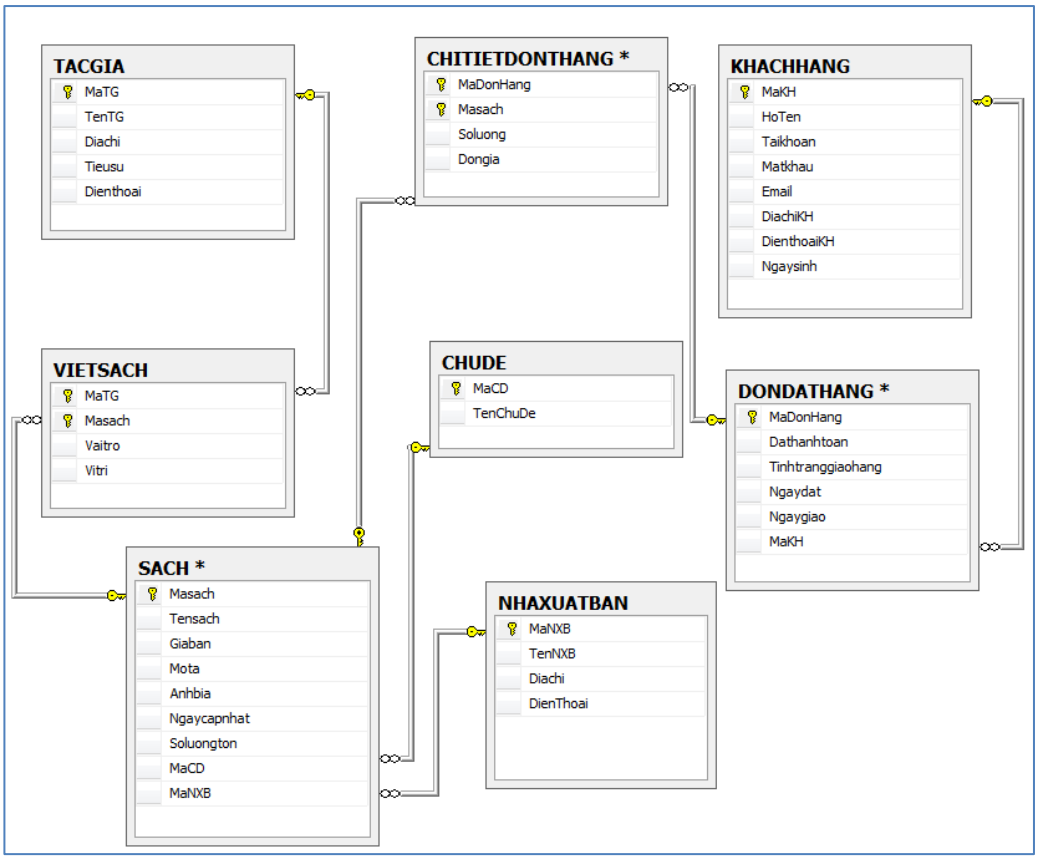

3. Thiết kế Layout Website sử dụng Free Template

3.1. Tìm kiếm Layout Website template

✓ Truy cập tìm kiếm các Layout Template Website miễn phí sử dụng htl 5, CSss3, Jquery, Bootstrap để sử dụng, một số trang gợi ý:

- https://themes.bizweb.vn/

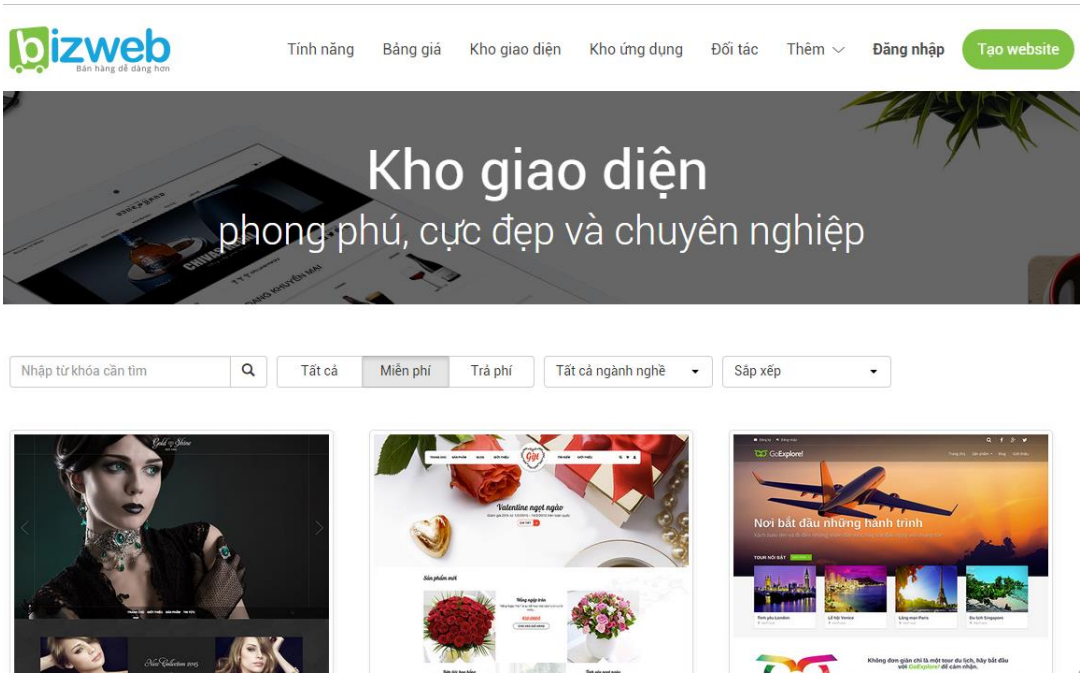

- http://all-free-download.com/free-website-templates/

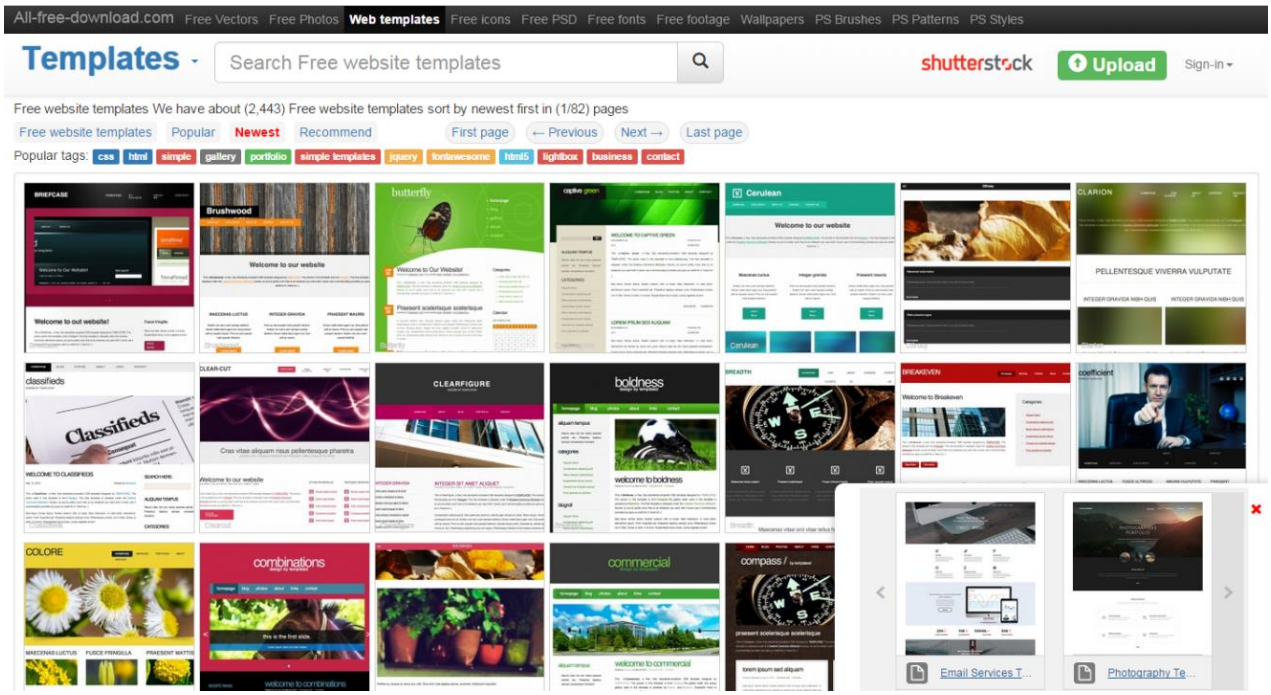

✓ Thông thường các Layout Download về là 1 file nén, giải nén sẽ có 1 hoặc 1 số trang web .html kèm theo một số thư mục chứa css, jquery, hình ảnh. Ví dụ:

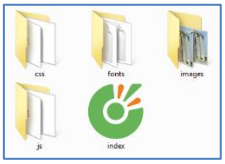

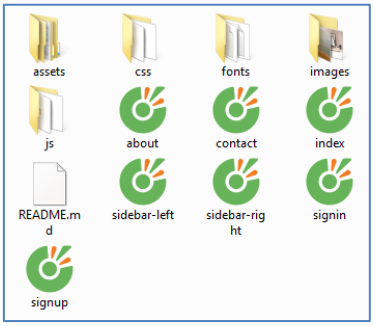

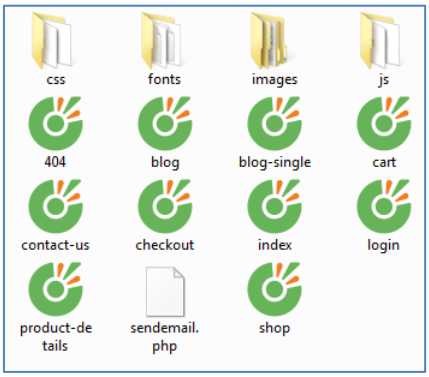

Tìm chọn 1 Layout phù hợp, kiểm tra tương thích các kích thước màn hình, ví dụ:

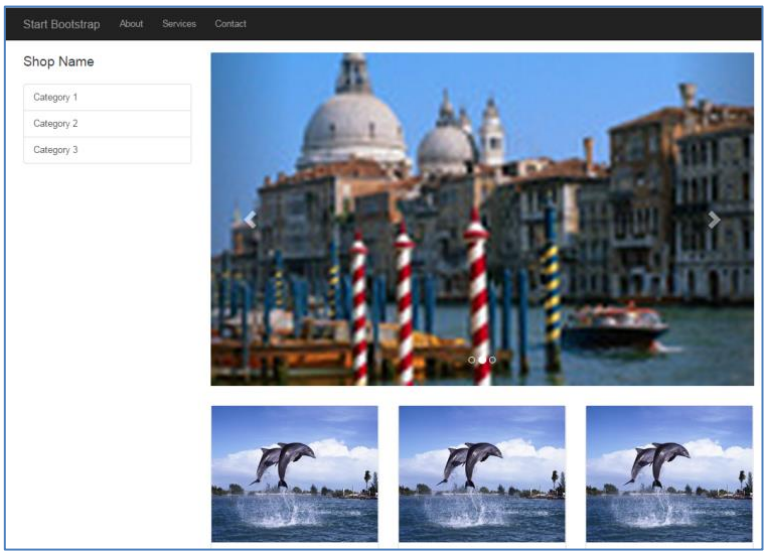

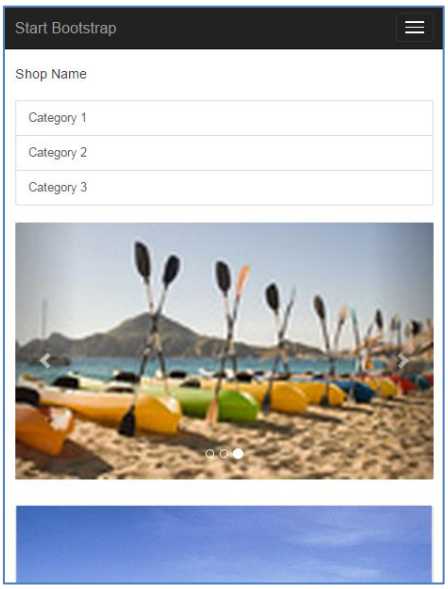

Thực hiện điều chỉnh layout phù hợp yêu cầu, ví dụ:

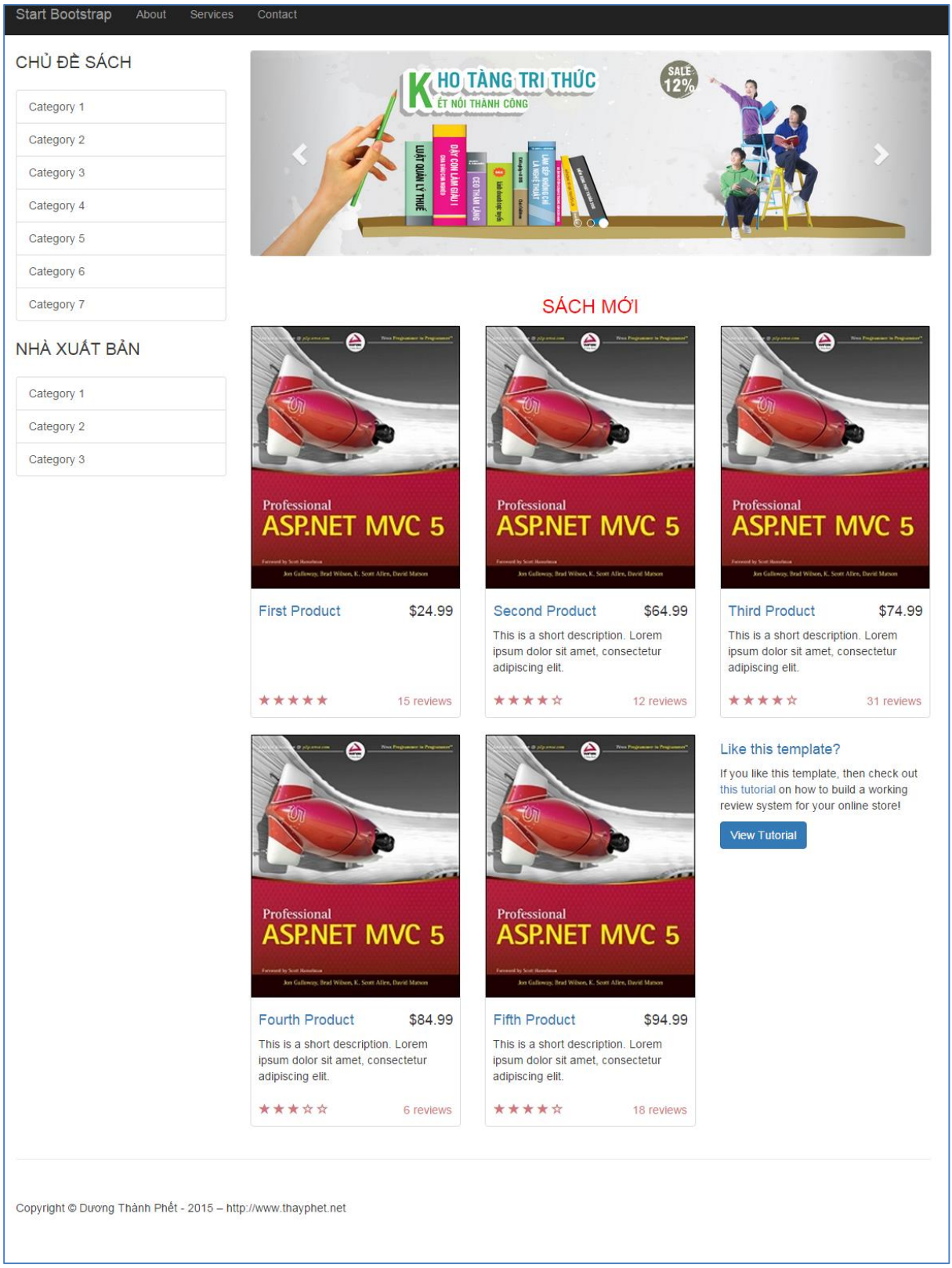

3.2. Sử dụng Layout Website template cho dự án

✓ Tạo Project website: MvcBookStore

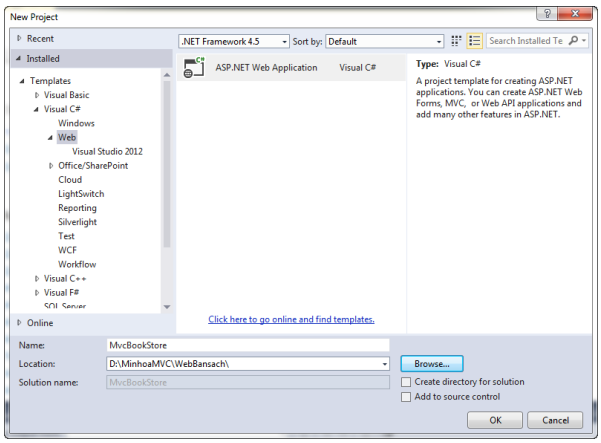

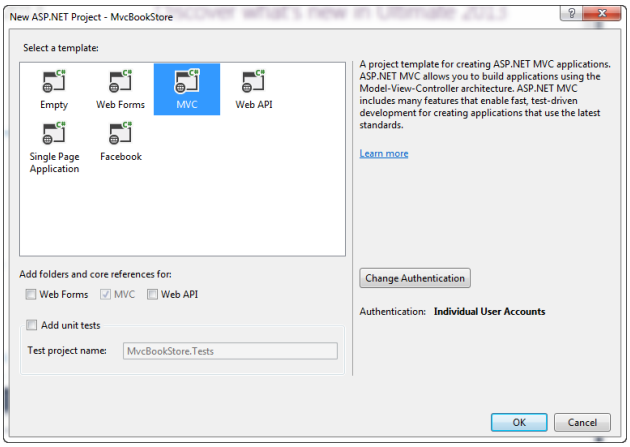

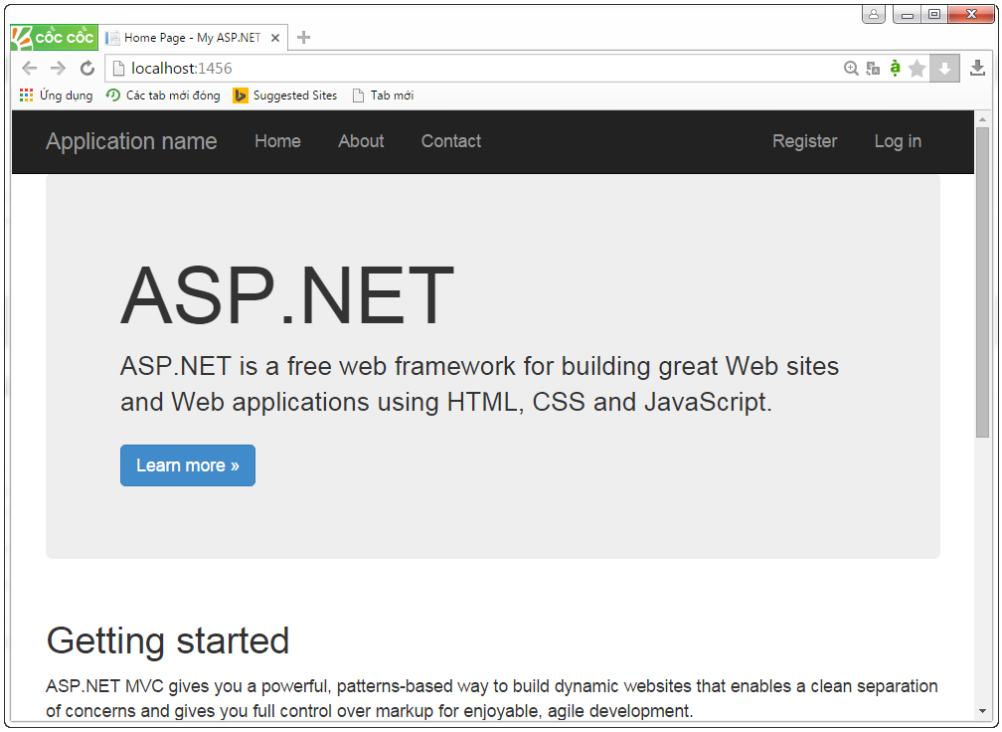

✓ Chép các file từ Layout mẫu vào project:

- Chép các tập tin từ thư mục Fonts đặt vào thư mục Fonts của project
- Chép các file css đặt vào file css của project
- Chép các file Scripts đặt vào thư mục Scripts của project
- Chép thư mục Images đặt vào thư mục Project.
- Chép file Index.html đặt vào thư mục Layout

Lưu ý : Thực hiện Copy và dán trực tiếp từ màn hình Project, có thể dán đè các file như các file của Bootstrap, Jquery nhưng lấy phiên bản sau cùng.

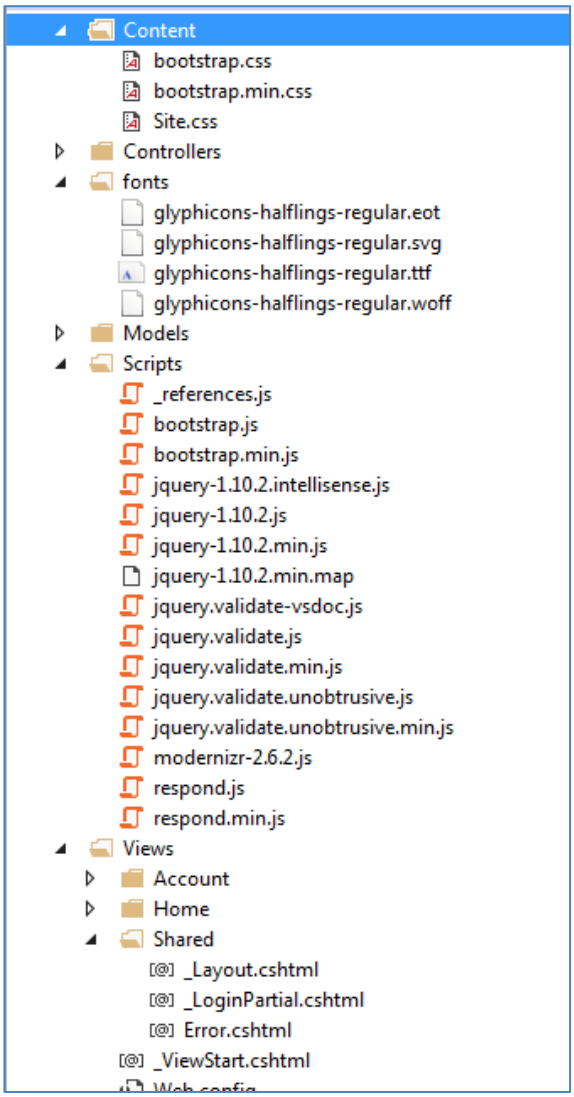

✓ **Tạo mới Layout rỗng:** Click phải thư mục Shared/Add/MVC 5 Layout Page (Razor)

➔ Đặt tên _LayoutUser

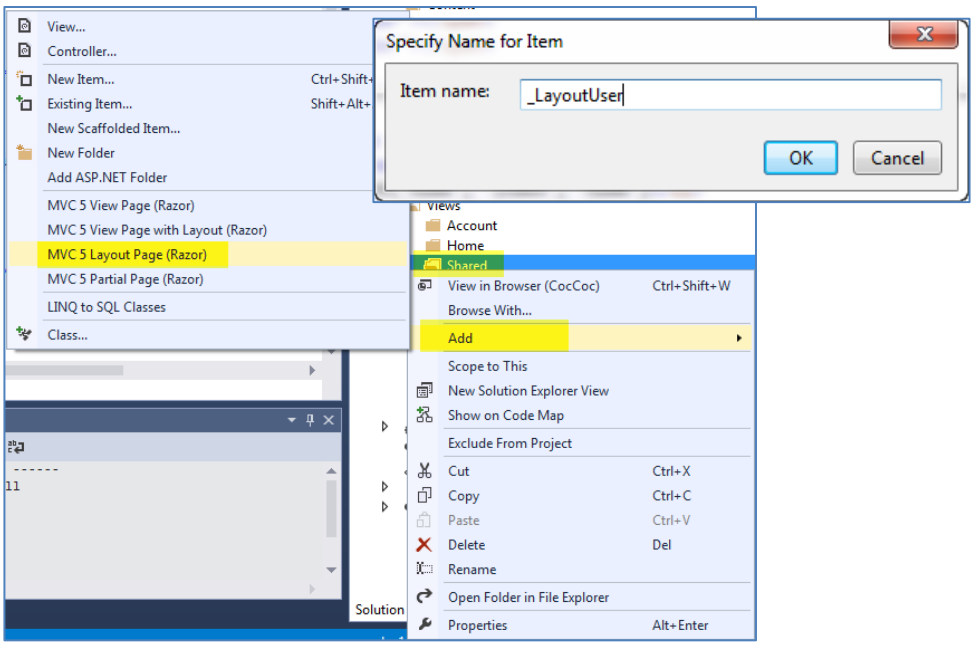

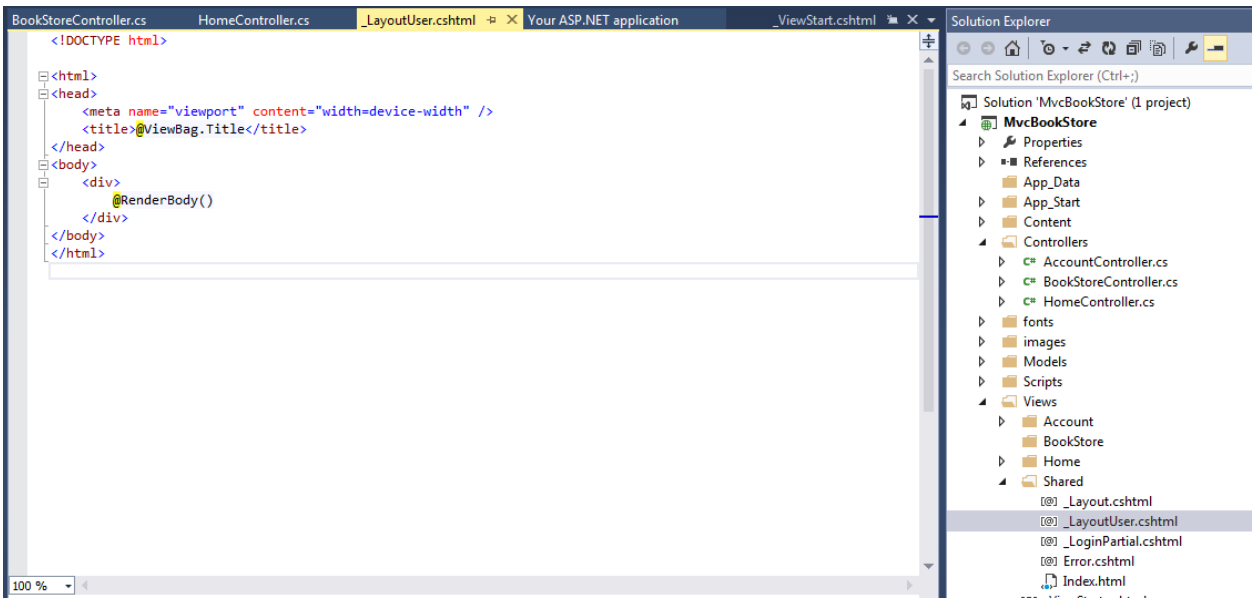

Chuyển các Code từng vùng tương ứng từ trang Index.html sang Layout_User sang:

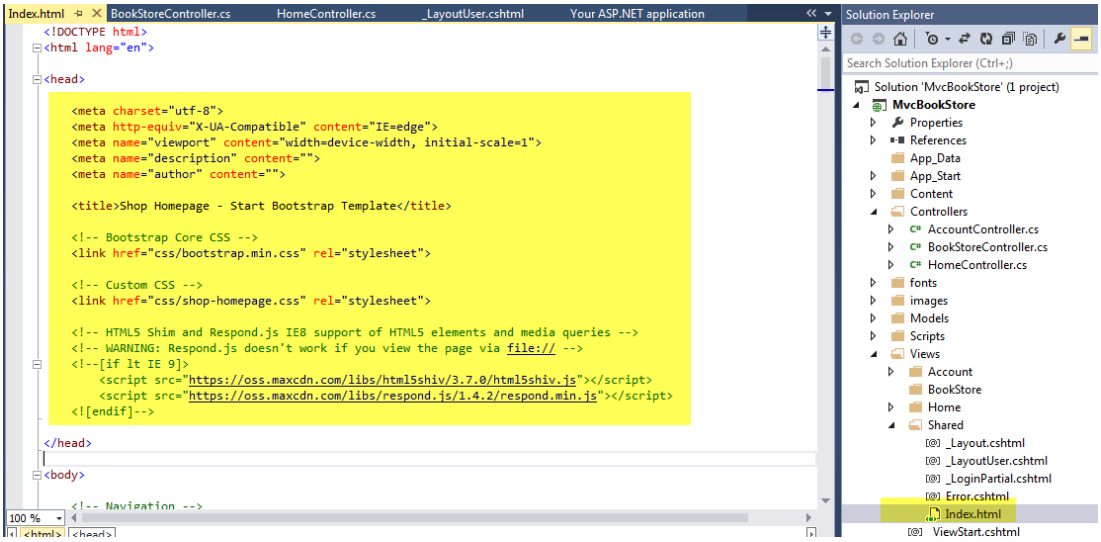

Hủy bỏ những dòng trùng lập.

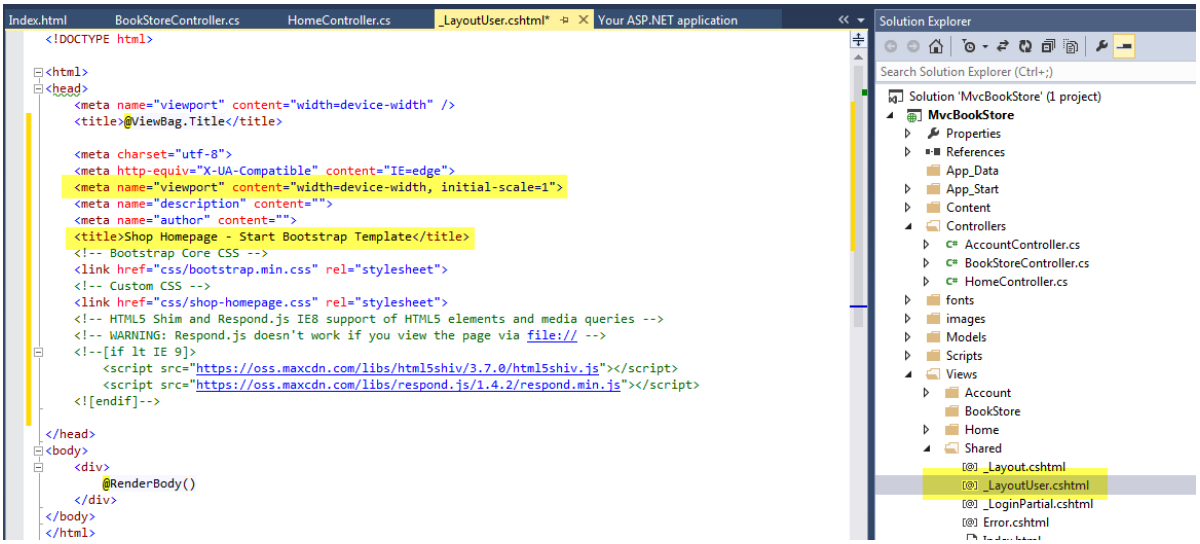

✓ Sao chép nội dung trong vùng Body sang: Lưu ý đặt vị trí phù hợp cho cặp thẻ **<Div>**

@RenderBody()

</Div>

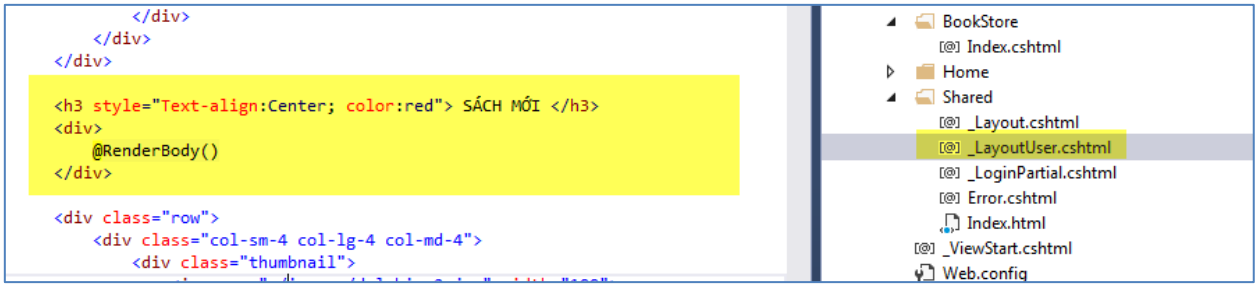

✓ Tạo mới Controller: Click phải Controller/Add/Controller/ MVC Controller Empty

➔ BookStoreController

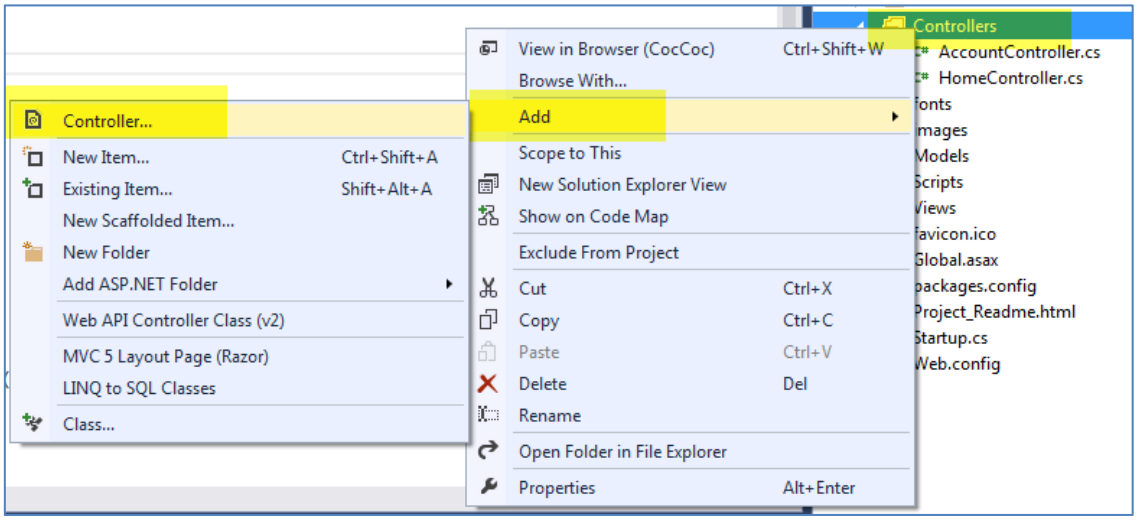

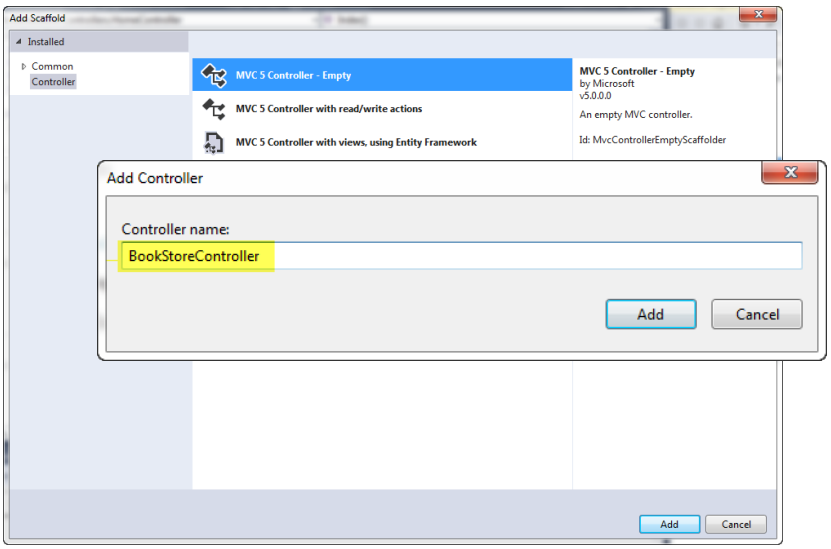

Tạo View: Index từ phương thức Index của BookStoreController

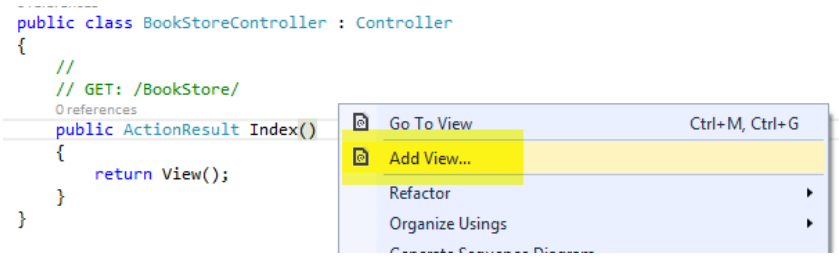

View Index này sử dụng Layout đã tạo: _LayoutUser

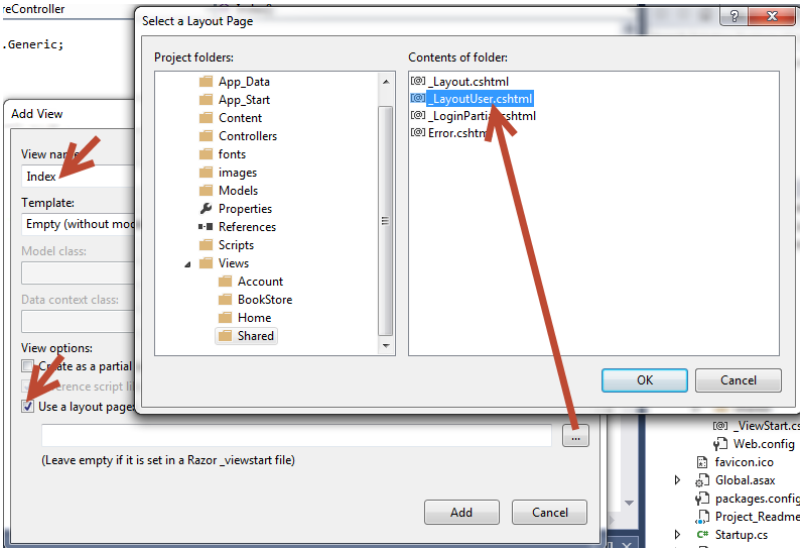

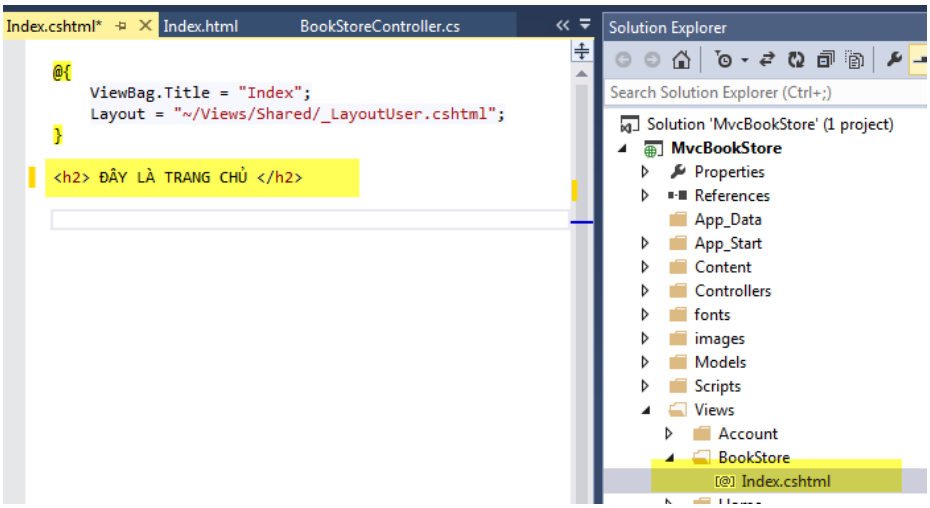

Kết quả: View đã liên kết Layout, tuy nhiên layout chưa liên kết các file css, Jquery, hình ảnh,..

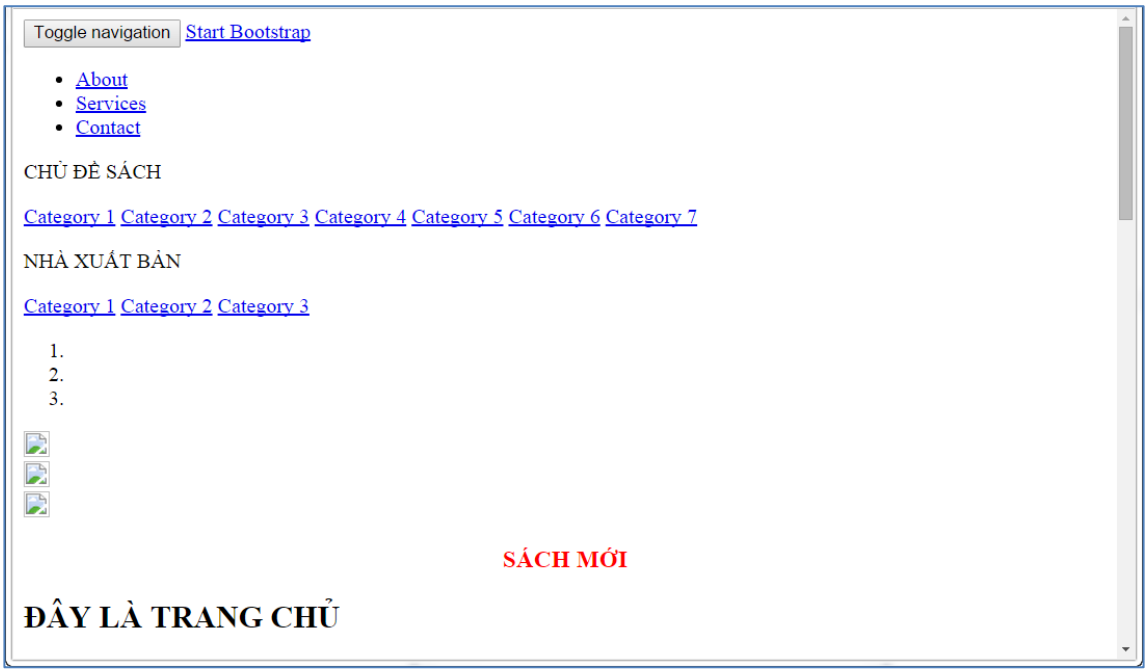

Điều chỉnh các file liên kết vào layout như: Css, Jquery, image,..

Các File Css:

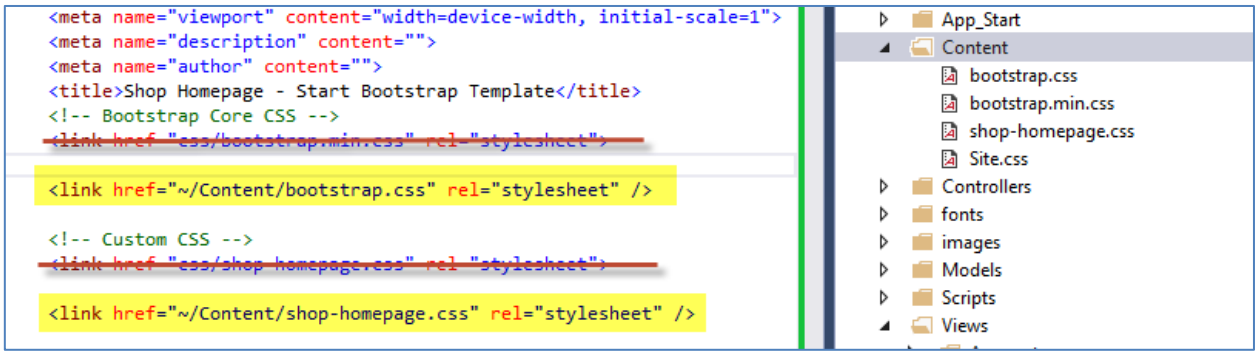

Các file Jquery:

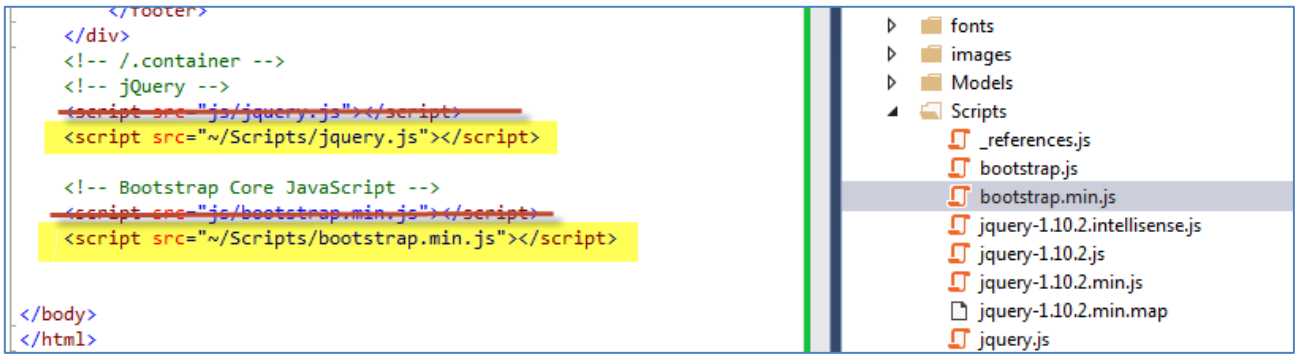

Tất cả các file hình ảnh: Nếu nhiều hình ảnh có thể thực hiện điều chỉnh hoạt hoàng nhờ chức năng Edit/Find and Replace

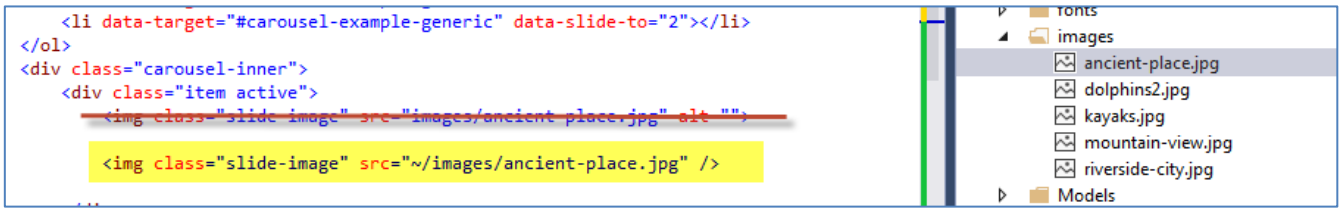

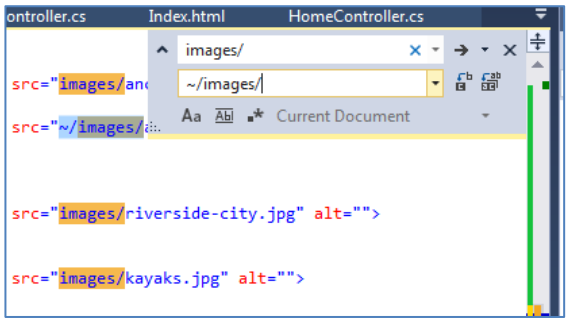

Kết quả:

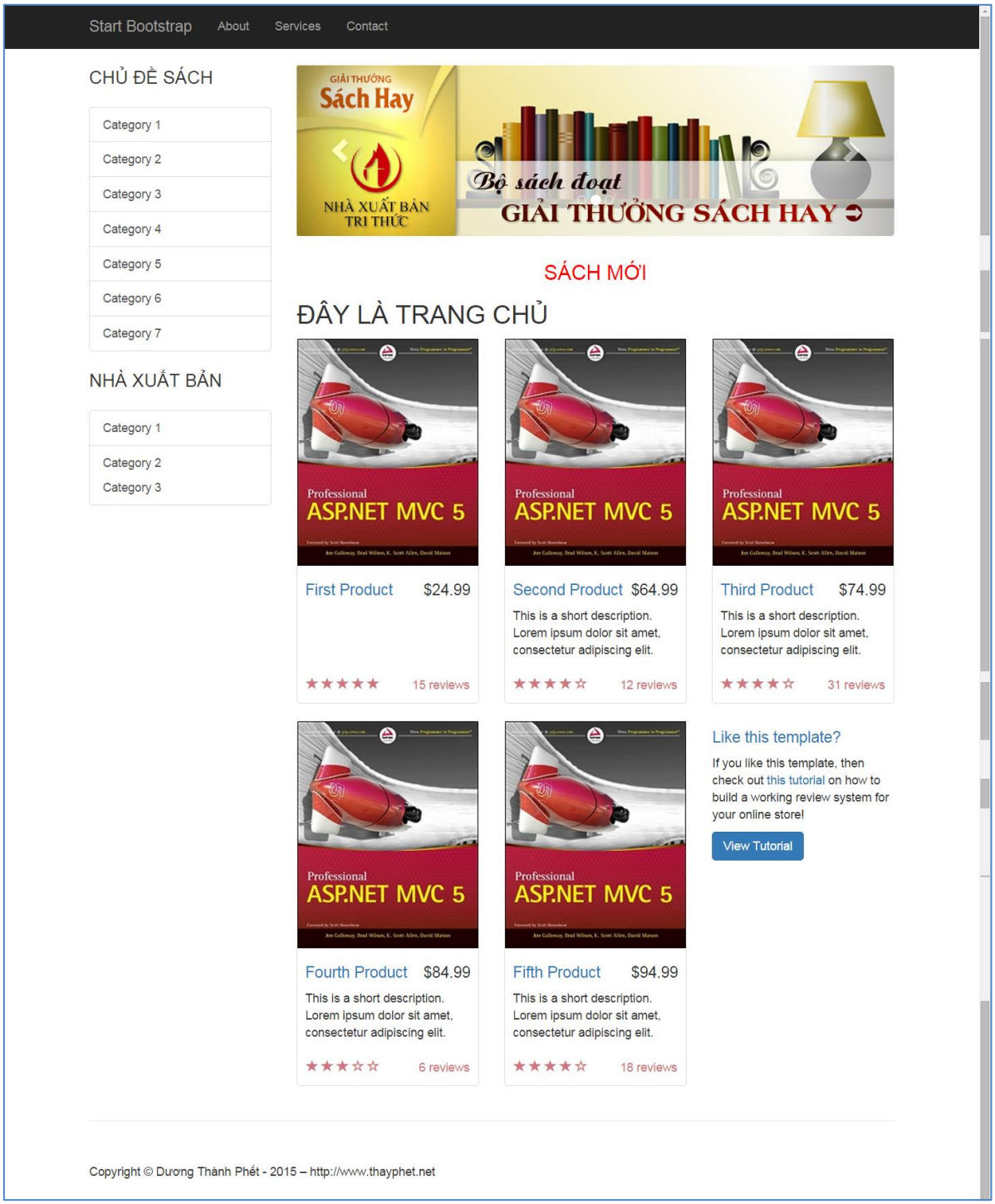

----------Hết Lab 01----------